

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

Mẫu 02/NCCNN
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30
tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
Form No: 02/NCCNN
(Along with Circular No. 89/2026/TT-BTC dated 30th
Jul 2026 of the Minister of Finance)

TỜ KHAI THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TẠI VIỆT NAM

(Dành cho nhà cung cấp ở nước ngoài kê khai trực tiếp với cơ quan thuế)

TAX DECLARATION FOR E-COMMERCE BUSINESS IN VIET NAM

(For foreign providers who declare directly with tax authorities)

[01] Kỳ tính thuế: ☐ Tháng.....năm ☐ Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng.....năm

Tax period: Month.... Year.... / Per occurrence

[02] Lần đầu:☐

First time

[03] Điều chỉnh lần thứ:☐

Time of adjustment

[04] Tên người nộp thuế:.....

Name of taxpayer:

[05] Mã số thuế:.....

Tax identification number:

[06] Địa chỉ:.....[07] Quốc gia nơi thành lập doanh nghiệp.....

Postal address:

Country in which business is established:

[08] Điện thoại: [09] E-mail:

Tel:

E-mail

[10] Đồng tiền nộp thuế: . . .

Payment currency:

[11] Quốc gia có Hiệp định với Việt Nam: ☐ Có ☐ Không

From a country which signed a Double Tax Agreement with Viet Nam: Yes No

[12] Tên tổ chức, cá nhân làm thủ tục về thuế, tổ chức được ủy quyền (nếu có):

Name of tax agent, authorized organization (if any)

[13] Mã số thuế của tổ chức, cá nhân làm thủ tục về thuế, tổ chức được ủy quyền:

Tax identification number of tax agent, authorized organization:

[14] Địa chỉ của tổ chức, cá nhân làm thủ tục về thuế, tổ chức được ủy quyền:

Address of tax agent, authorized organization:

[15] Điện thoại của tổ chức, cá nhân làm thủ tục về thuế, tổ chức được ủy quyền:

Tel of tax agent, authorized organization:

[16] E-mail của tổ chức, cá nhân làm thủ tục về thuế, tổ chức được ủy quyền:

E-mail of tax agent, authorized organization: